

Số: /BGTVT-CQLXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

V/v báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị
trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm triển
khai các dự án đường bộ cao tốc

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 29/TB-VPCP ngày 19/02/2023 về việc tổ chức Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương trong triển khai các dự án đường bộ cao tốc (Hội nghị). Ngày 01/6/2023, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đã tổ chức Hội nghị với sự tham gia của các Bộ, cơ quan đơn vị: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Công an, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ; Lãnh đạo UBND của 38 tỉnh, thành phố có dự án đường bộ cao tốc đi qua; các Chủ đầu tư, các cơ quan tham mưu của Bộ GTVT và của UBND các tỉnh, thành phố; Tổng công ty Tư vấn thiết kế GTVT - CTCP và các cơ quan báo chí đến đưa tin Hội nghị. Bộ GTVT kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả Hội nghị như sau:

1. Các tham luận và trao đổi

Từ thực tiễn triển khai hơn 1.500 km đường bộ cao tốc, Bộ GTVT đã tổng kết một số kinh nghiệm trong triển khai từ bước chuẩn bị chủ trương đầu tư, lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật (TKKT), lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn nhà thầu, tổ chức thi công, đến vận hành, khai thác, trong đó tập trung vào một số kinh nghiệm: rà soát, nâng cao, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công tác khảo sát thiết kế, đặc biệt là khảo sát mỏ vật liệu xây dựng (VLXD); khảo sát kỹ lưỡng các điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn để lựa chọn phương án tối ưu về kinh tế, kỹ thuật; triển khai song song các công việc, phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, TKKT và dự toán để đẩy nhanh tiến độ; triển khai thiết kế cơ bản, phân chia các phân đoạn theo mức độ thuận lợi, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ bàn giao cọc giải phóng mặt bằng (GPMB) tạo điều kiện để địa phương sớm triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Các đơn vị đã tham luận về: (1) Công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; thẩm định TKKT và dự toán và công tác phối hợp thực hiện để đẩy nhanh GPMB của Cục Quản lý đầu tư xây dựng - Cơ quan chuyên môn về xây dựng của Bộ GTVT; (2) Kinh nghiệm công tác thiết kế, dự toán, công tác lập dự án đầu tư và TKKT, công tác khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn và công tác điều tra mỏ VLXD của Tổng công ty Tư vấn thiết kế GTVT; (3) Kinh nghiệm công tác quản lý dự án, tổ chức khảo sát thiết kế, làm việc với địa phương về VLXD; công tác thẩm định, phê duyệt TKKT và dự toán; chuyển đổi

rừng, đất rừng; công tác lựa chọn nhà thầu của các Ban QLDA - Bộ GTVT; (4) Kinh nghiệm công tác triển khai dự án đường Vành đai 4 của UBND Thành phố Hà Nội; (5) Kinh nghiệm công tác triển khai dự án đường Vành đai 3 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh; (6) Khó khăn vướng mắc và kinh nghiệm triển khai công tác GPMB, các khu tái định cư của UBND tỉnh Hậu Giang; (7) Khó khăn vướng mắc và kinh nghiệm triển khai công tác GPMB, các khu tái định cư của UBND tỉnh Bình Định; (8) Kinh nghiệm quá trình kiểm soát giá vật liệu trên địa bàn của UBND tỉnh Phú Yên; (9) Khó khăn vướng mắc trong triển khai dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu của UBND tỉnh Hòa Bình.

Đồng thời, đại diện các bộ, ngành đã trao đổi, giải đáp một số nội dung: (1) Một số định mức đặc thù và định mức chi phí tư vấn ngành GTVT; công bố chỉ số giá xây dựng, công bố giá vật liệu của các địa phương cần phù hợp với biến động, bám sát thị trường của Bộ Xây dựng; (2) Một số vướng mắc trong thủ tục cấp phép khai thác mỏ VLXD; kiến nghị báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép bổ sung các mỏ vật liệu thi công xây dựng các khu tái định cư phục vụ dự án cao tốc vào hồ sơ khảo sát vật liệu và được áp dụng cơ chế đặc thù để đẩy nhanh tiến độ GPMB; điều phối vật liệu đắp nền đường khu vực đồng bằng sông Cửu Long của Bộ Tài nguyên và Môi trường; (3) Một số khó khăn trong thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng khi quyết định chủ trương đầu tư các dự án giao thông của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (4) Công tác phối hợp triển khai thực hiện, công tác quản lý chung; một số nội dung thường gặp trong quá trình thanh tra, kiểm toán đối với dự án đường bộ cao tốc của Bộ GTVT.

2. Kết quả đạt được tại Hội nghị

Hội nghị nhận định, trong thời gian tới để đạt được mục tiêu đến năm 2030 cả nước trên 5.000 km đường bộ cao tốc sẽ phải triển khai đồng loạt nhiều dự án, đi qua nhiều địa phương, có quy mô lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, phức tạp, công nghệ hiện đại, nhu cầu về nguyên, nhiên vật liệu lớn... đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nhân lực có trình độ, có kinh nghiệm, thiết bị, máy móc, nguồn vật liệu... mới bảo đảm sự thành công.

a) Nhận diện các khó khăn vướng mắc trong triển khai các dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, các dự án cao tốc trục ngang, các dự án đường vành đai Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các dự án cao tốc khác gồm:

- Một số quy định pháp luật còn bất cập; quy định về trình tự đầu tư còn kéo dài, nhiều thủ tục liên quan đến nhiều bộ, ngành; thời gian từ khi đề xuất chủ trương cho đến khi khởi công dự án kéo dài; một số hướng dẫn của các bộ, ngành còn chưa cụ thể, rõ ràng, dễ gây cách hiểu khác nhau trong quá trình triển khai.

- Công tác GPMB, tái định cư thường chậm (do đền bù diện tích lớn, ảnh hưởng đến nhiều hộ dân cần phải xây dựng các khu tái định cư; di dời hạ tầng kỹ thuật có

yêu cầu kỹ thuật cao như đường điện cao thế,...); công tác thỏa thuận giá chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất tại các vị trí mở cấp mới và các bãi đổ thải chưa có quy định, gây khó khăn cho nhà thầu khi thực hiện; công tác chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất rừng, đất trồng lúa từ hai vụ trở lên gồm nhiều bước, nhiều thủ tục, thời gian kéo dài, nhiều vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

- Các dự án đường bộ thường trải dài, đi qua nhiều địa phương, qua nhiều vùng địa lý với các điều kiện địa hình, địa chất, thủy văn phức tạp, nhu cầu vật liệu lớn, kỹ thuật xây dựng phức tạp...; bị ảnh hưởng, tác động trực tiếp và phụ thuộc vào thời tiết của từng vùng, miền.

- Nhu cầu VLXD lớn, trong khi các mỏ vật liệu đang khai thác chỉ phục vụ cho nhu cầu thông thường tại địa phương. Khi các dự án giao thông triển khai đồng loạt gây khan hiếm về nguồn cung. Trong khi đó, thủ tục cấp phép mỏ mới còn phức tạp, kéo dài qua nhiều khâu, nhiều cấp, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

- Công tác phối kết hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong một số công việc, tại một số thời điểm còn chưa nhịp nhàng, chưa kịp thời để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc; còn tình trạng đùn đẩy, né tránh trong triển khai các công việc.

- Khả năng thu hút huy động vốn tư nhân tham gia đầu tư các dự án giao thông còn thấp, các ngân hàng còn thận trọng trong việc cho vay đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông. Chưa có nhiều nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đặc biệt là năng lực tài chính. Chưa thu hút được nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư các dự án hạ tầng giao thông.

- Lĩnh vực đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí nếu không có kinh nghiệm quản lý, không có sự kiểm soát chặt chẽ trong tất cả các giai đoạn thực hiện.

- Năng lực quản lý điều hành của các chủ đầu tư còn chưa đồng đều, một số cần tiếp tục kiện toàn, để đáp ứng yêu cầu khi triển khai các dự án lớn.

- Lực lượng nhà thầu tư vấn còn mỏng, chưa chuyên nghiệp, chưa đầu tư xứng đáng cho con người, cho công nghệ mới để nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ.

- Lực lượng nhà thầu xây lắp tuy đông về số lượng nhưng chất lượng chưa đồng đều; máy móc, thiết bị còn thiếu khi triển khai các công trình lớn, đồng loạt trong thời gian ngắn; năng lực tài chính còn nhiều hạn chế.

- Một số quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá còn bất cập, chưa hợp lý, chưa phù hợp, chậm được sửa đổi, điều chỉnh gây khó khăn cho các đơn vị khi triển khai, áp dụng.

- Công tác tuyên truyền để người dân có sự ủng hộ chủ trương đầu tư dự án, đồng thuận trong di dời GPMB còn hạn chế.

b) Bài học kinh nghiệm trong thời gian qua

- Cần phải có sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua các văn bản, công điện, chỉ thị, các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT, các cuộc

kiểm tra hiện trường để đôn đốc tiến độ, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các bộ ngành và địa phương.

- Nâng cao nhận thức về vị trí vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển đường bộ cao tốc coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm không chỉ của Bộ GTVT mà còn của các địa phương nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Do vậy, các bộ, ngành địa phương phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động phải quyết liệt, phát huy tính chủ động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Các đơn vị Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, Tư vấn thiết kế, Cơ quan thẩm định phải thay đổi tư duy, cách nghĩ, cách làm, cách chỉ đạo điều hành mới, cố gắng, tập trung nỗ lực hoàn thành công việc trong thời gian ngắn nhất với chất lượng cao nhất.

- Trong xây dựng cơ chế, chính sách phải có tính đột phá, đồng bộ đảm bảo phù hợp với thực tiễn theo hướng giảm thiểu các thủ tục hành chính và các khâu trung gian để tập trung trách nhiệm, rút ngắn thời gian thực hiện.

- Trong huy động nguồn lực phải xây dựng các phương thức hiệu quả nhằm huy động tối đa nguồn lực hợp pháp, kết hợp giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương; tăng cường thu hút nguồn vốn tư nhân, đẩy mạnh đầu tư theo phương thức PPP.

- Trong tổ chức thực hiện, mạnh dạn áp dụng mô hình địa phương là cơ quan chủ quản đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc, nhằm phát huy tính tự lực, tự cường, chủ động trong triển khai dự án. Các bộ, ngành trung ương tập trung thực hiện chức năng quản lý nhà nước, xây dựng hành lang pháp lý, hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện; có kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ, hỗ trợ kỹ thuật các địa phương trong quá trình triển khai.

- Quán triệt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong các khâu của quá trình triển khai dự án (khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt, lựa chọn nhà thầu, thi công, nghiệm thu, thanh toán...). Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cùng với việc tuyên truyền để nhận được sự đồng thuận cao của quần chúng nhân dân tham gia giải quyết các vấn đề khó khăn, phức tạp khi triển khai, đặc biệt trong công tác GPMB.

c) Các giải pháp khắc phục

Để đạt được kết quả triển khai các dự án đường bộ cao tốc, Bộ GTVT đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết trong đó có một số cơ chế đặc thù để đẩy nhanh tiến độ triển khai áp dụng cho một số dự án như:

- Cho phép chỉ định thầu các gói thầu tư vấn khảo sát thiết kế, thi công xây lắp.
- Cho phép triển khai đồng thời các công việc của bước lập dự án đầu tư; bước lập TKKT, dự toán.

- Giao trực tiếp mở VLXD cho các nhà thầu thi công mà không phải thực hiện thủ tục cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

- Phân cấp cho các địa phương có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản thực hiện các dự án đường cao tốc.

Ngoài ra, các bộ, ngành, địa phương, các đơn vị cần tập trung triển khai các công việc sau:

- Các bộ, ngành thực hiện tốt kế hoạch xây dựng pháp luật, tiếp tục rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi các quy định chưa phù hợp, rút ngắn thời gian, thủ tục đầu tư. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, phân rõ trách nhiệm của các bộ ngành, tránh chồng chéo.

- Các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các địa phương, thực hiện đồng thời các công việc liên quan đến công tác GPMB, trong đó cần xác định các vị trí cần ưu tiên triển khai trước đáp ứng tiến độ thi công.

- Cơ quan chủ quản chủ động phối hợp làm việc với các bộ, ngành, địa phương để cùng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đặc biệt là nguồn VLXD và công tác GPMB; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo Nhà nước để chỉ đạo các bộ, ngành cùng hỗ trợ giải quyết theo thẩm quyền.

- Các cơ quan chủ quản, Bộ GTVT tăng cường kiểm tra hiện trường, đôn đốc các Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án, Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, Nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công; giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy trình, quy phạm từ khâu khảo sát, thiết kế, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, thi công, nghiệm thu, thanh toán đến quản lý, vận hành, khai thác; kiểm soát chặt chẽ chất lượng; tổ chức họp giao ban kiểm điểm tiến độ định kỳ và đột xuất; đồng thời nghiêm khắc phê bình, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu của các Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án có dự án chậm tiến độ.

- Yêu cầu các Chủ đầu tư/Ban quản lý dự án, nhà thầu xây dựng tiến độ tổng thể, chi tiết, gắn với trách nhiệm cụ thể của từng chủ thể tham gia; theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tiến độ từng tuần/tháng; kiên quyết xử lý các nhà thầu vi phạm như: cảnh cáo, nhắc nhở; cắt, chuyển khối lượng; đối với các nhà thầu vi phạm nghiêm trọng, không có khả năng hoàn thành hợp đồng đúng tiến độ sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng.

- Các cơ quan được giao chủ quản, chủ đầu tư, tư vấn, thi công xây lắp cần khẩn trương kiện toàn bộ máy, tăng cường nhân lực, chú trọng đào tạo, đầu tư trang thiết bị, công nghệ hiện đại.. để đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới; căn cứ các kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm toán và cơ quan điều tra về các tồn tại, sai sót trong quá trình triển khai dự án để nghiêm túc đúc rút kinh nghiệm, chấn chỉnh kịp thời và kiên quyết không để lặp lại.

- Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông kịp thời rà soát các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá còn bất cập, chưa hợp lý, kịp thời điều chỉnh để phù hợp với thực tế.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện các Nghị quyết đại hội Đảng, Quốc hội và Chính phủ về phát triển hạ tầng giao thông nhằm đạt được mục tiêu đến năm 2025 có 3.000 km đường cao tốc, trong 3 năm tới phải nỗ lực triển khai và hoàn thành khoảng 1.300 km đường cao tốc (cao tốc Bắc Nam giai đoạn 2021 - 2025, Biên Hòa - Vũng Tàu, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh và Vành đai 4 Hà Nội). Đồng thời, Bộ GTVT và các địa phương đang hoàn thành các thủ tục để chuẩn bị khởi công xây dựng khoảng 700 km (địa phương thực hiện khoảng 400 km)¹. Để đáp ứng được yêu cầu trên, bảo đảm chất lượng, tiến độ, phát huy hiệu quả đầu tư, Bộ GTVT đề xuất, kiến nghị như sau:

- Các chủ thể triển khai dự án căn cứ trên các bài học kinh nghiệm, các giải pháp khắc phục đã được trao đổi, chia sẻ tại Hội nghị, tùy theo điều kiện thực tế để áp dụng linh hoạt, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, đẩy nhanh tiến độ triển khai.

- Các bộ, ngành chủ động, phối hợp với các địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để giải quyết; giảm bớt các thủ tục hành chính, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Các địa phương chủ động, huy động tối đa các nguồn lực ngoài ngân sách, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước với mục tiêu “Lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, áp dụng linh hoạt các loại hợp đồng đầu tư theo phương thức PPP phù hợp với đặc điểm, lợi thế của từng lĩnh vực.

- Thúc đẩy các giải pháp về phân cấp, phân quyền trong huy động, sử dụng nguồn lực ở trung ương và địa phương tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương cùng đầu tư ngân sách vào các hạ tầng dùng chung, hạ tầng liên kết vùng.

Trên đây là báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương trong triển khai các dự án đường bộ cao tốc, Bộ Giao thông vận tải kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Anh Tuấn;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Lâm;
- Thứ trưởng Nguyễn Danh Huy;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Xây dựng; NN&PTNT; TN&MT; TT&TT; KH&ĐT.
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các địa phương (danh sách kèm theo);
- Lưu: VT, CQLXD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Thọ

¹ CK Hữu Nghị - Chi Lăng, Hòa Liên - Túy Loan, Chơn Thành - Đức Hòa, Mỹ An - Cao Lãnh - Lộ Tẻ - Rạch Sỏi, Hòa Lạc - Hòa Bình - Mộc Châu, Chợ Mới - Bắc Kạn, Bắc Ninh - Hải Dương, Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Tuyên Quang - Hà Giang, Dầu Giây - Tân Phú, Tân Phú - Bảo Lộc, Cao Lãnh - An Hữu.

Danh sách nơi gửi:

UBND các tỉnh: Hòa Bình, Sơn La, Lạng Sơn, Cao Bằng, Tuyên Quang, Phú Thọ, Hưng Yên, Bắc Ninh, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Bình Dương, Đồng Nai, Tiền Giang, Vĩnh Long, Kiên Giang, Cà Mau, An Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Hậu Giang, Bạc Liêu, Tây Ninh.

UBND các thành phố: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ.